

Phiếu học tập chủ động

Môn học: CSE485- Công nghệ web

Họ và tên: Nguyễn Anh Tuấn

Mã sinh viên: 2251162199

Lớp: 64HTTT4

Lớp học phần: 65HTTT

**CHƯƠNG 1: Tìm hiểu về Công nghệ
Web**

The screenshot shows a web browser with the Thuy Loi University website. The page features a banner for 'Nhà giáo Việt Nam 20/11' and sections for 'TIN TỨC' (News) and 'THÔNG BÁO' (Announcements). The Chrome DevTools Network tab is open, showing a list of requests. The selected request is 'tlu.edu.vn', which is a GET request to 'https://tlu.edu.vn/'. The response status is '200 OK'. The response headers include 'Alt-Svc', 'Cf-Cache-Status', and 'Cf-Ray'.

Name	Status	Type	Initiator	Size	Time
Khoa-Hoa-va-Moi-truong.webp	200	webp	Other	105 kB	210 ms
Khoa-Ke-toan-va-Kinh-doanh.w...	200	webp	Other	3,858 kB	158 s
phan-hieu-truong-dai-hoc-thuy...	200	webp	Other	174 kB	242 ms
Khoa-Luat-va-Ly-luan-chinh-tri...	200	webp	Other	(disk ca...)	3 ms
Khoa-Cong-trinh.webp	200	webp	Other	(disk ca...)	2 ms
KHOA-KY-THUAT-TAI-NGUYEN...	200	webp	Other	(disk ca...)	3 ms
TRUNG-TAM-DAO-TAO-QUOC...	200	webp	Other	(disk ca...)	3 ms
Khoa-Hoa-va-Moi-truong.webp	200	webp	Other	(disk ca...)	1 ms
Khoa-Ke-toan-va-Kinh-doanh.w...	200	webp	Other	(disk ca...)	98 ms
phan-hieu-truong-dai-hoc-thuy...	200	webp	Other	(disk ca...)	2 ms

General	
Request URL	https://tlu.edu.vn/
Request Method	GET
Status Code	200 OK
Remote Address	104.21.63.243:443
Referrer Policy	strict-origin-when-cross-origir

Response Headers	
Alt-Svc	h3=":443"; ma=86400
Cf-Cache-Status	DYNAMIC
Cf-Ray	9a31fcad9fd54116-SIN

2. Câu hỏi phản biện

- **Câu hỏi:** Tại sao sau khi tải xong một trang web, nếu nhấn F5 hoặc Refresh, trình duyệt vẫn gửi lại yêu cầu HTTP đến máy chủ, dù nội dung trang web ban đầu đã được tải về trước đó?

Câu trả lời: Sở dĩ trình duyệt vẫn gửi yêu cầu HTTP khi nhấn F5 là để xác thực lại tính cập nhật của dữ liệu (Re-validation).

Mặc dù nội dung trang web đã được tải về trước đó, trình duyệt cần đảm bảo rằng người dùng không xem phải thông tin cũ. Quy trình diễn ra như sau:

Gửi yêu cầu kiểm tra: Trình duyệt gửi yêu cầu đến máy chủ kèm theo thông tin về phiên bản file đang có trong bộ nhớ đệm (Cache).

Máy chủ phản hồi:

Nếu nội dung chưa thay đổi: Máy chủ trả về mã HTTP 304 Not Modified. Trình duyệt sẽ lấy dữ liệu ngay từ Cache (rất nhanh, tốn ít băng thông).

Nếu nội dung đã thay đổi: Máy chủ trả về mã HTTP 200 OK kèm theo dữ liệu mới.

Kết luận: Đây là cơ chế thông minh giúp Internet cân bằng giữa Hiệu suất (tận dụng Cache) và Tính chính xác (luôn hiển thị nội dung mới nhất).

CHƯƠNG 2: Lập trình PHP căn bản

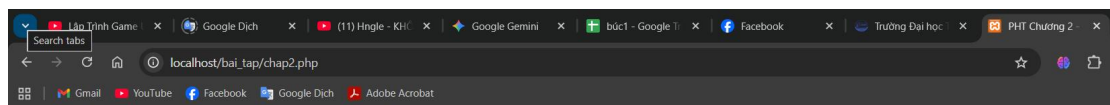
- Code hoàn thiện

```
<!DOCTYPE html>
<html lang="vi">
<head>
<meta charset="UTF-8">
<title>PHT Chương 2 - PHP Căn Bản</title>
</head>
<body>
<h1>Kết quả PHP Căn Bản</h1>
<?php
// BẮT ĐẦU CODE PHP CỦA BẠN TẠI ĐÂY
// TODO 1: Khai báo 3 biến
$ho_ten = "Nguyễn Văn B";
$diem_tb = 8.0;
$co_di_hoc_chuyen_can = true; // Giá trị true/false
// ---
// TODO 2: In ra thông tin sinh viên
echo "Họ tên: **$ho_ten**<br>";
echo "Điểm trung bình: **$diem_tb**<br>";echo "Đi học chuyên cần: **" .
($co_di_hoc_chuyen_can ? "Có" : "Không") .
"***<br><br>";
// ---
// TODO 3: Viết cấu trúc IF/ELSE IF/ELSE (2.2)
$xep_loai = "";
if ($diem_tb >= 8.5 && $co_di_hoc_chuyen_can == true) {
$xep_loai = "Giỏi";
} elseif ($diem_tb >= 6.5 && $co_di_hoc_chuyen_can == true) {
```

```

$xep_loai = "Khá";
} elseif ($diem_tb >= 5.0 && $co_di_hoc_chuyen_can == true) {
$xep_loai = "Trung bình";
} else {
// Trường hợp này bao gồm: Điểm < 5.0 HOẶC $co_di_hoc_chuyen_can ==
//false
$xep_loai = "Yếu (Cần cố gắng thêm!)";
}
echo "Xếp loại: **$xep_loai**<br><br>";
// ---
// TODO 4: Viết 1 hàm đơn giản (2.3)
function chaoMung() {
echo "---<br>";
echo "Thông báo: **Chúc mừng bạn đã hoàn thành PHT Chương 2!**<br>";
}
// ---
// TODO 5: Gọi hàm bạn vừa tạo
chaoMung();
// KẾT THÚC CODE PHP CỦA BẠN TẠI ĐÂY
?>
</body>
</html>

```



Kết quả PHP Căn Bản

Họ tên: **Nguyễn Văn B**
Điểm trung bình: **8**
Đi học chuyên cần: **Có**

Xếp loại: **Khá**

Thông báo: **Chúc mừng bạn đã hoàn thành PHT Chương 2!**

- Câu hỏi:

Tại sao trong PHP, chúng ta dùng dấu chấm (.) để nối chuỗi (ví dụ: "Điểm: " . \$diem_tb;) thay vì dùng dấu cộng (+) như trong một số ngôn ngữ khác?

Câu trả lời: Trong PHP, dấu chấm (.) và dấu cộng (+) được tách biệt hoàn toàn để tránh sự mơ hồ về dữ liệu:

Dấu cộng (+): Chỉ dành riêng cho phép toán số học. Do PHP có cơ chế tự động ép kiểu, nếu bạn dùng dấu + cho hai chuỗi chứa số (ví dụ: "10" + "20"), PHP sẽ tự động chuyển chúng thành số nguyên và cộng lại ra 30.

Dấu chấm (.): Là toán tử chuyên biệt để nối chuỗi. Kết luận: Việc sử dụng dấu chấm (.) giúp lập trình viên kiểm soát chính xác hành vi của ứng dụng, đảm bảo rằng khi muốn nối văn bản, trình biên dịch sẽ không bao giờ hiểu nhầm thành phép cộng toán học như trong một số ngôn ngữ khác (ví dụ: JavaScript).